TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2019/QĐST-HNGĐ	*Uông Bí, ngày 29 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các khoản 1 và 2 Điều 81, các điều 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 4, các khoản 1 và 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung yêu cầu việc dân sự thụ lý số: 83/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

[1] Năm 2006, chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức L kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Trong quá trình chung sống, anh chị có 02 con chung tên là: Nguyễn Thị Tố U, sinh ngày … và Nguyễn Đức T, sinh ngày …. Ngày 26/5/2016 Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số: 82/2016/QĐST-HNGĐ với nội dung: công nhận việc thuận tình ly hôn; giao cho anh Nguyễn Đức L được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi. Do anh L hiện đã lấy vợ mới và có thêm 02 con, còn chị H không được trực tiếp nuôi dưỡng con chung nào. Đến nay, chị H có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Tố U, sinh ngày … kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); chị H không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về lệ phí dân sự: Anh chị thỏa thuận: Chị Lê Thị H tự nguyện nộp 300.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

[2] Ngày 21 tháng 5 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã tiến hành hòa giải, anh Nguyễn Đức L cũng đồng ý với toàn bộ ý kiến của chị Lê Thị H và cùng chị H đề nghị Tòa án công nhận.

[3] Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự (những người yêu cầu giải quyết việc dân sự):

- Chị Lê Thị H, sinh năm: 19...; nơi cư trú: ..., thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 19…; nơi cư trú: ..., thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Lê Thị H… được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Tố U, sinh ngày … kể từ ngày Quyết định này của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Đức L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Anh Nguyễn Đức L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp anh L lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh L.

- Sau khi Tòa án ra Quyết định, các bên vẫn có quyền thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc trường hợp bên nào không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên kia có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về các vấn đề khác: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức L không yêu cầu giải quyết.

3. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị H tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm; được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000856 ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; chị Lê Thị H đã nộp đủ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND P. Yên Thanh, TP. Uông Bí, T. Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Uông Bí;
- Chi cục THADS TP Uông Bí;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự; TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Lâm